TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN L** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày: 16/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Vũ Thị Thu Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Phượng
2. Ông Bùi Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân – Cán bộ Tòa án nhân dân quận L.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh- Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2018 tại trụ sở Nhà văn hóa Tổ dân phố số 05 phường Gi, quận L, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 02/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 10/01/2018 đối với bị cáo:

ĐỖ TRỌNG NGH, sinh năm: 1978; HKTT và nơi ở: Tổ 26 phường Th, quận L, TP. Hà Nội; Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 5/12; Con ông: Đỗ Văn T (đã chết), con bà: Phạm Thị Thanh Ch; gia đình có 04 (Bốn) anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Tiền án, tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản số **11** lập ngày 27/11/2017 của Công an quận L, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 02 (Hai) tiền sự về hành vi đánh bạc năm 2007, 2009, đều bị

công an quận L xử lý hành chính (Đã xóa); **Bị bắt ngày: 24/11/2017**, hiện tạm giam tại Trại giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội, số giam: 132Q1/7 ***(Có mặt).***

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21h ngày 24/11/2017 tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận L làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 49 phố Đ, phường Đ, quận L, Hà Nội đã kiểm tra phát hiện Đỗ Trọng Ngh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Ngh gồm: 01 (Một) túi nilon tinh thể màu trắng và 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ tang vật và đưa Ngh về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Bản kết luận giám định số 7010 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 (Một) túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,085 gam

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Đỗ Trọng Ngh khai nhận:

Chiều ngày 24/11/2017 Ngh hỏi đường đến phòng trọ của 01 (Một) người phụ nữ tên là H1 tại phường Th – quận L (địa chỉ cụ thể Ngh không nhớ) để đòi nợ của H1 900.000 đồng và mua ma túy đá của H1 để sử dụng. H1 bảo không có tiền, có lấy đồ (tức là ma túy đá) để trừ nợ thì lấy. Ngh đồng ý và bảo: "Chị có đồ thì đưa cho em một ít". H1 bảo chưa có và bảo Ngh để lại số điện thoại khi nào có ma túy sẽ liên lạc. Đến khoảng 21h cùng ngày, Ngh nhận được điện thoại của một người đàn ông xưng tên là H và hỏi Nghĩa: "lấy hàng à?" (tức lấy ma túy đá), Ngh bảo: "Vâng". H bảo Ngh cứ ra khu vực cây xăng Đ, một lúc nữa sẽ có người mang cho. Ngh liền đi đến khu vực cây xăng Đ rồi gọi lại vào số của H thì có người tên Tr nghe máy và hẹn gặp ở khu vực cây xăng Đ. Sau đó Tr đến gặp Ngh và đưa Ngh đến 01 gốc cây xà cừ gần đó. Tr lấy 01 (Một) túi nilon ma túy đá ở gố cây xà cừ đưa cho Ngh. Ngh hiểu túi ma túy Tr đưa là của H1 bán trừ số tiền mà H1 nợ Ngh nhưng cụ thể trừ nợ bao nhiêu Ngh chưa trao đổi với H1. Ngh cầm gói ma túy trên

ở tay trái và đi về. Khi Ngh đi bộ đến đầu ngõ 49 phố Đ thì bị cơ quan công an kiểm tra, Ngh sợ hãi ném túi ma túy Ngh đang cầm trong tay trái xuống đất. Cơ quan công an đã phát hiện thu giữ, niêm phong túi nilon ma túy của Ngh và đưa Ngh cùng tang vật về trụ sở để làm rõ. Lời khai của Đỗ Trọng Ngh phù hợp với lời khai của nhân chứng có mặt tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác cơ quan Công an đã thu thập.

Về phụ nữ tên H1, người nam giới tên H gọi điện hỏi Ngh về việc mua ma túy và người nam giới tên Tr đã đưa ma túy cho Ngh ngày 24/11/2017, do Ngh khai không biết tên tuổi thật và địa chỉ của các đối tượng trên. Bản thân Ngh đã được thân dẫn tìm phòng trọ của H1 nhưng Ngh không tìm được. Về số điện thoại mà H và Tr liên lạc với Ngh. Ngh khai sau khi liên lạc xong Ngh đã xóa và không nhớ, vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 29/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố Đỗ Trọng Ngh về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đỗ Trọng Ngh đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, nay là khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 nên giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Xét thấy về mức hình phạt tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 là có lợi hơn cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cái, gia đình có công cách mạng, nên đề nghị áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt; Đề nghị áp dụng các Điều 47; Điều 38 của BLHS 2015, Điều 106

BLTTHS, Nghị quyết số 41/2017/QH14 về thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; **Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo Ngh mức án từ 15 đến 18 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền; Tịch thu, tiêu hủy đối với vật chứng là 1,085 gam Methamphetamine, tịch thu sung quỹ, sung ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen do sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Đỗ Trọng Ngh trình bầy lời nói sau cùng: Do bị cáo là người có trình độ 5/12 nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật và tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21h, ngày 24/11/2017, Đỗ Trọng Ngh đã có hành vi Tàng trữ trái phép 1,085 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng,

nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy – công an quận L phát hiện bắt quả tang tại khu vực đầu ngõ 49 phố Đ, phường Đ, quận L, Hà Nội. Hành vi của bị cáo Đỗ Trọng Ngh đã phạm vào tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận L đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn và các tội phạm về ma tuý đang gia tăng trong xã hội, làm mất trật tự trị an xã hội. Xét nhân thân bị cáo có 02 (Hai) tiền sự các năm 2007, 2009 về hành vi đánh bạc bị công an quận L xử phạt hành chính. Tuy các tiền sự trên của bị cáo đã được xóa nhưng bị cáo vẫn bị coi là người có nhân thân xấu, do đó cần thiết phải xử lý tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Qua so sánh mức án quy định tại khung hình phạt tại Khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 với mức án quy định tại khung hình phạt hiện hành tại Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 thì thấy đây là điều luật quy định có lợi hơn cho người phạm tội, nên HĐXX áp dụng đối với hành vi của bị cáo trong vụ án để xét xử theo đúng tinh thần Nghị quyết số 41/2017/QH14 về thi hành Bộ luật hình sự số 1000/2015/QH13, Khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện và các tình tiết nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 để xét xử bị cáo và đề xuất mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Khi lượng hình HĐXX cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên tha miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX. **Về xử lý vật chứng:** Đề xuất của Viện kiểm sát tại phiên tòa về xử lý tang vật của vụ án có căn cứ nên chấp nhận. Tịch thu, tiêu hủy đối với 1,085 gam Methamphetamine, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 (Một) chiếc điện thoại Nokia màu đen do bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Về phụ nữ tên H1, người nam giới tên H gọi điện hỏi Ngh về việc mua ma túy và người nam giới tên Tr đã đưa ma túy cho Ngh ngày 24/11/2017, do Ngh khai không biết tên tuổi thật và địa chỉ của các đối tượng trên. Bản thân Ngh đã được thân dẫn tìm phòng trọ của H1 nhưng Ngh không tìm được. Về số điện thoại mà H và Tr liên lạc với Ngh. Ngh khai sau khi liên lạc xong Ngh đã xóa và không nhớ, vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Khi nào làm rõ xử lý sau.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Buộc bị cáo Đỗ Trọng Ngh phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **ĐỖ TRỌNG NGH** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma tuý.**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

- Nghị quyết số 41/2017/QH14 về thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Khoản 3 Điều 7 BLHS 2015.

Xử phạt: **ĐỖ TRỌNG NGH 15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt **24/11/2017.**

3 Về tang vật: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Tịch thu tiêu hủy đối với 1,085 gam Methamphetamine (Hiện lưu giữ tại kho vật chứng Công an quận L, Hà Nội theo phiếu nhập vật chứng ngày 15/12/2017)

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước đối với 01 (Một) chiếc điện thoại Nokia màu đen do Ngh đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội (Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2018).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Trọng Ngh phải chịu **200.000 đồng** (**Hai trăm ngàn đồng**) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Bị cáo Đỗ Trọng Ngh có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận L;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận L;
- Sở Tư pháp T.P Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hằng